

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38/2022/HS-ST**

Ngày: 23/11/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thuấn.

Thẩm phán: Ông Huỳnh Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà, bà Dương Thúy Hồng, ông Lê Văn Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Ngô Mạnh Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến với điểm cầu trung tâm tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Kon Tum, điểm cầu thành phần tại Tòa án nhân dân huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum, vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2022/TLST- HS ngày 19 tháng 10 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST- HS ngày 09/11/2022 đối với bị cáo:

A K ; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/02/2001 tại tỉnh Kon Tum; nơi cư trú: Thôn T P, xã V L, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum; Nghề Ng: Làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Xơ Đăng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông A Kh, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Y Th, sinh năm 1962; Bị cáo chưa có vợ. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo A K: Ông Tạ Văn Ng - Luật sư văn phòng luật sư Sài Gòn An Ng thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Kon Tum. Địa chỉ: 52 đường Bà Triệu, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Bị hại: Anh A Ng, sinh năm 1996.

Nơi cư trú: Làng Đ R Đ, xã Đ P, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Anh A Hùng. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T R, xã V L, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

- Người làm chứng:

+ Chị Y Hà. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T R, xã V L, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

+ Anh A Đan. Có mặt.

Nơi cư trú: làng Đ R Đ, xã Đ P, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

+ Anh A Thao. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn T R, xã V L, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/01/2022, A K đến nhà anh rể là A Trường ở thôn T R, xã V L, huyện Đắk Tô uống rượu, đến khoảng 19 giờ cùng ngày, A K tiếp tục đi đến nhà người anh họ là A Hùng (*con của bà Y Théo*) ở cùng thôn T R, xã V L để dự Sinh nhật và uống rượu. Tại đây, A K cùng nhiều người dân trong làng và khách ngồi xung quanh một chiếc ghế gỗ dài, kê ngoài sân giữa nhà ở và nhà bếp làm bàn uống rượu. Trong lúc uống rượu, A K ngồi bên trái của anh A Hùng, kế tiếp là A Ng ngồi bên phải A Hùng. Đến khoảng 21 giờ thì A Hùng đứng dậy đi ra ngoài có việc riêng, lúc này A K ngồi xích lại gần A Ng và hai người nói chuyện với nhau. Trong lúc nói chuyện, A Ng có hỏi A K: “*Anh ở đâu?*”, nhưng A K không trả lời mà hỏi lại A Ng: “*Anh ở đâu?*”- A Ng trả lời A K: “*Ở thôn 6, Đ P. Nếu có đi chơi ở Đ P thì gọi cho A Ng, không có ai dám đánh*”. A K nghe và không hiểu ý của A Ng và tự nghĩ cho rằng A Ng đang khiêu khích mình nên bực tức và muốn đánh A Ng nên A K tay phải cầm chiếc ly thủy tinh rỗng trên bàn (*Có kích thước: cao khoảng 10 cm, đường kính khoảng 07 cm*), đứng dậy, ở vị trí phía sau, chéch về bên trái của A Ng, đập theo chiều ngang, phần miệng của ly trúng vào đầu, bên phía trên tai trái làm A Ng bị đau nhưng không gây ra thương tích gì cho A Ng (*A Ng lúc này trên đầu có đội mũ lưỡi trai bằng vải dày, màu nâu*). A Ng bị đánh nhưng do là người lạ ở nơi khác đến, sợ nên vẫn im lặng ngồi uống rượu và không có phản ứng gì đối với hành động của A K, còn A K bị mảnh ly thủy tinh của chiếc ly vỡ đâm vào lòng bàn tay phải chảy máu; A K đứng lùi ra khoảng 01 mét thì được A Hùng và chị Y Hà (chị của A Hùng) và những người cùng uống rượu can ngăn không cho đánh A Ng. Sau đó A Hùng và Y Hà nắm tay kéo A K ra ngoài đường bê tông cách bàn nhậu khoảng 15 mét, bảo A K đi về nhà, không cho đánh nhau. A K trong lúc bị kéo ra ngoài đường thì quan sát thấy một con dao rựa để ở dưới đất,

sát vách bên ngoài nhà bếp của A Hùng, cách bàn uống rượu khoảng 02-03 mét. Lúc này, A K thấy lòng bàn tay phải chảy máu nhiều nên bực tức và muốn quay lại tiếp tục đánh A Ng nhưng do đang bị A Hùng và Y Hà giữ tay nên A K nói dối với A Hùng và Y Hà là: “*Thả em ra, để em vô lấy xe em về*”, tưởng A K nói thật nên A Hùng và Y Hà thả tay A K ra. A K đi nhanh vào trong sân nhưng không lấy xe để ra về mà nhặt lấy con dao rựa đã trông thấy từ trước (*dao có đặc điểm, kích thước: dài 53cm, cán bằng tre dài 26cm, đường kính 02 cm, lưỡi dao dài 27 cm, chỗ rộng nhất 6,5 cm, mũi cong, lưỡi sắc*) tay phải cầm cán dao, đi đến đứng phía sau lưng, chéch về bên trái, cách A Ng đang ngồi khoảng 01 mét và dùng dao nhằm vào đầu A Ng bất ngờ chém 03 nhát liên tiếp theo hướng bỏ từ trên xuống dưới: nhát thứ nhất trúng vào đầu, A Ng bị chém nên ngã nhào tới trước, nhát thứ 2 chém trúng vào lưng bên trái và nhát thứ 3 không trúng người mà trượt xuống đất. Mọi người xông vào can ngăn, chị Y Hà xông vào giật lấy con dao rựa từ tay A K, A Hùng ôm giữ người không cho A K đánh A Ng và đưa A K ra ngoài đường, sau đó A K ra về còn A Ng khi bị chém, ngã xuống bất tỉnh và được mọi người dân trong làng đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện Đắk Tô.

Tại bản Kết luận pháp y về thương tích số: 31/TgT-TTPY-BS, ngày 30/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận về tỉ lệ thương tật của bị hại A Ng như sau:

- Sẹo vùng đỉnh thái dương trái trung bình: 02%;
- Sẹo vùng lưng trái kích thước trung bình: 02%

Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của A Ng là 04%.

- Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra, A K đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền 2.000.000 đồng và 02 con gà trị giá 100.000 đồng. Bị hại A Ng yêu cầu A K có trách nhiệm bồi thường tổn thất về tinh thần số tiền 10.000.000đ.(Mười triệu đồng).

- Vật chứng vụ án gồm:

+ 01 (một) con dao kích thước dài 53 cm, lưỡi dao dài 27cm, bản rộng nhất 6,5cm, hẹp nhất 2,5 cm, sống dao dày 0,5cm, lưỡi dao sắc, mũi dao quặp, cán dao dạng tròn bằng tre dài 26 cm.

+ 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu nâu đất, kích thước (28x18) cm.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKS-P2 ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố bị cáo A K về tội “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum phát biểu ý kiến luận tội đối với bị cáo A K: Giữ nguyên nội dung Cáo trạng đã truy tố; phân tích đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Đồng thời, đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại n khoản 1 Điều 123; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo A K từ 07 năm đến 08 năm tù về tội “*Giết người*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam (ngày 31/5/2022).

Vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng thu được.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại : bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 7.900.000 đồng.

Về án phí: Giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người bào chữa cho bị cáo A K là luật sư Tạ Văn Ng có ý kiến như sau:*

Thông nhất với quan điểm của Viện kiểm sát truy tố bị cáo A K về tội “*Giết người*” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015, đồng thời áp dụng: điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 57, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt: đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc các tình tiết: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, phạm tội lần đầu, gây hậu quả không lớn để tiếp tục giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị cáo A K đồng ý với lời bào chữa của Luật sư Tạ Văn Ng; không có ý kiến bào chữa và tranh luận gì thêm. Bị cáo thống nhất bồi thường thêm cho bị hại số tiền 7.900.000 đồng

- Người bị hại – anh A Ng có ý kiến: đã nhận được số tiền 2.000.000 đồng và 02 con gà trị giá 100.000 đồng do bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 7.900.000 đồng và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại đơn xét xử vắng mặt, người có quyền và nghĩa vụ liên quan A Hùng trình bày: con dao rựa mà bị cáo dùng để chém bị hại đã cũ, anh không còn sử dụng nữa và đề nghị xử lý theo pháp luật. Anh đề nghị tòa án xét xử vắng mặt.

Tại đơn xét xử vắng mặt, những người làm chứng Y Hà, A Thao trình bày: giữ nguyên lời trình bày tại hồ sơ vụ án, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng A Đan trình bày:* anh ngồi đối diện với bị cáo, thấy bị cáo dùng rựa chém vào đầu A Ng, trước đó không thấy A Ng có mâu thuẫn gì với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và

quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an tỉnh Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng:

Tại phiên tòa, bị cáo A K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để xác định: Mặc dù giữa anh A Ng và bị cáo A K không có mâu thuẫn gì trước đó, nhưng từ lời nói của A Ng: “*Ở thôn 6, Đ P. Nếu có đi chơi ở Đ P thì gọi cho A Ng, không có ai dám đánh*”, A K cho rằng A Ng đang khiêu khích mình nên đã dùng ly thủy tinh rồng trên bàn đập vào đầu A Ng. Sau khi được mọi người can ngăn và kéo ra ngoài, A K đã tiếp tục lấy con dao rựa để ở dưới đất, đi đến phía sau lưng A Ng và dùng dao nhắm vào đầu A Ng chém 03 nhát: Nhát thứ nhất trúng vào đầu A Ng, nhát thứ hai trúng vào lưng A Ng, nhát thứ ba trượt xuống không trúng. Như vậy, chỉ vì cho rằng anh A Ng khiêu khích mình mà A K đã cố ý dùng dao rựa là hung khí nguy hiểm chém vào đầu A Ng là vùng trọng yếu của cơ thể. Tại bản Kết luận pháp y về thương tích số: 31/TgT-TTPY-BS, ngày 30/3/2022 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Kon Tum kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định của A Ng là 04%. Việc anh A Ng không chết là ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Các tình tiết của vụ án là tương đồng với Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, hành vi nêu trên của A K đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người”, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt và có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Kon Tum đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: bị cáo A K đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả với tổng số tiền 2,1 triệu đồng, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s

khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 57 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 khi lượng hình đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3.2] *Về tình tiết tăng nặng*: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3.3] *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo A K có tính chất đặc biệt nghiêm trọng và đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân; tác động xấu đến thuần phong mỹ tục; ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Đắk Tô nói riêng và trên địa bàn tỉnh Kon Tum nói chung.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, trên sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Xét thấy, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời cảnh báo, răn đe, phòng ngừa chung trước toàn xã hội biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của người khác.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với con dao rựa là vật chứng của vụ án, bị cáo A K khai lấy tại sân nhà chị Y Hà và anh A Hùng. Anh A Hùng trình bày: con dao rựa đã cũ và không còn sử dụng được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015. Cần tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) dao rựa dài 53 cm, cán được làm bằng tre dài 26 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, độ rộng lớn nhất của lưỡi dao là 6,5cm; độ rộng nhỏ nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, lưỡi dao có độ dày 0,5cm, lưỡi dao có một mặt sắc, mũi dao quặp, tình trạng đã qua sử dụng

+ 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu nâu đất kích thước (28x18) cm; tại phần mũ bao quanh đầu, vị trí phía sau bên phải (gần băng gài cố định nón) ghi nhận một vết hằn (trầy) rách kích thước (9x0,1)cm.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại A Ng đã nhận được số tiền 2.000.000 đồng và 02 con gà trị giá 100.000 đồng do bị cáo bồi thường. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 7.900.000 đồng. Bị cáo thống nhất với yêu cầu bồi thường

của bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận về số tiền bị cáo bồi thường thêm cho bị hại là: 7.900.000 đồng

[7] Về án phí: Do bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 15; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 3 Điều 57; Khoản 1 Điều 54; điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015.

Áp dụng Án lệ số 47/2021/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 25/11/2021 và được công bố theo Quyết định số 594/QĐ-CA ngày 31/12/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.

Tuyên bố: Bị cáo A K phạm tội “*Giết người*”.

Xử phạt: Bị cáo A K **06 (sáu)** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (ngày 31/5/2022).

- **Về trách nhiệm dân sự:** Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo A K phải tiếp tục bồi thường cho bị hại A Ng số tiền 7.900.000 đồng (*bảy triệu, chín trăm ngàn đồng*).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Căn cứ khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và những người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, mà bên phải thi hành án không chịu bồi thường khoản tiền nêu trên, bên phải thi hành án phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015, tuyên tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) dao rựa dài 53 cm, cán được làm bằng tre dài 26 cm; lưỡi dao làm bằng kim loại dài 27cm, độ rộng lớn nhất của lưỡi dao là 6,5cm; độ rộng nhỏ nhất của lưỡi dao là 2,5 cm, lưỡi dao có độ dày 0,5cm, lưỡi dao có một mặt sắc, mũi dao quặp, tình trạng đã qua sử dụng

+ 01 (một) mũ lưỡi trai bằng vải màu nâu đất kích thước (28x18) cm; tại phần mũ bao quanh đầu, vị trí phía sau bên phải (gần băng gài cố định nón) ghi nhận một vết hằn (trầy) rách kích thước (9x0,1)cm.

Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 19/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kon Tum.

- **Về án phí:** Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự và án phí dân sự cho bị cáo.

- **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 23/11/2022) lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng để yêu cầu giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết..

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Sơn Nguyễn Văn Hả Dương Thúy Hồng

Huỳnh Nguyên

Vũ Văn Thuần

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- Công an tỉnh Kon Tum;
- Cục THA dân sự tỉnh Kon Tum;
- Bị cáo; Người bào chữa; Bị hại;
- TTG Công an tỉnh Kon Tum;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Vũ Văn Thuận